



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1-CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

-----***-----
Số : 141 /TB-TCT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức phát hành: Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP
2. Tên viết tắt: CC1
3. Địa chỉ trụ sở chính: 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
4. Điện thoại: (84.8) 38-222-059 Fax: (84.8) 38-290-500
Website: <https://www.cc1.vn>
5. Vốn điều lệ: 1.100.000.000.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: CC1
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - CN TPHCM Số hiệu tài khoản: 31010000097214
8. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0301429113 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 7 năm 2010 và cấp đăng ký thay đổi lần 9 ngày 28 tháng 01 năm 2021.
Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà. Dịch vụ cho thuê văn phòng, căn hộ (chỉ thực hiện đối với những dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt). Kinh doanh bất động sản	6810
2	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	2392
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây lắp, xây dựng công trình giao thông đường sắt	4211

STT	Tên ngành	Mã ngành
5	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây lắp, xây dựng công trình giao thông đường bộ	4212
6	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây lắp, xây dựng công trình thủy điện, trạm biến áp, đường dây, mạng lưới truyền tải điện, phân phối điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
7	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý); Quản lý vận hành nhà chung cư	6820
8	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây lắp, xây dựng đường ống và hệ thống thủy lợi, hồ chứa; Xây dựng công trình, hệ thống xử lý nước thải	4222
9	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng các mạng lưới cáp viễn thông, thông tin liên lạc và các đài, trạm thu phát sóng truyền thanh, truyền hình	4223
10	Xây dựng công trình thủy	4291
11	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp (loại trừ công trình nhà)	4293
13	Sản xuất điện Chi tiết: Đầu tư sản xuất điện năng (không hoạt động tại trụ sở)	3511
14	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
15	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng các loại nhà không để ở như: buru điện, trường	4102



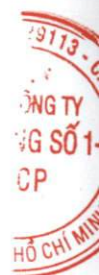
STT	Tên ngành	Mã ngành
	học, bệnh viện, nhà làm việc, khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại, khu thể thao trong nhà, bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm; Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng.	
16	Xây dựng nhà ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà ở; Tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại	4101
17	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394

Sản phẩm/dịch vụ chính:

- Dịch vụ cho thuê văn phòng, căn hộ.
 - Đầu tư, kinh doanh khu du lịch, khách sạn.
 - Đầu tư, kinh doanh dịch vụ logistics.
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.
 - Dịch vụ quảng cáo.
 - Cho thuê xe có động cơ, máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
 - Lắp đặt hệ thống điện, cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí và hệ thống xây dựng khác.
 - Dịch vụ vệ sinh chung nhà cửa, vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt.
 - Quản lý vận hành nhà chung cư..
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không

II. Phương án phát hành cổ phiếu

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Xây dựng số 1 – CTCP
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 110.000.000 cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 109.662.200 cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu quỹ: 337.800 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.386.488 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 43.864.880.000 đồng



8. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:4 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 04 cổ phiếu phát hành thêm)
9. Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC tổng hợp kiểm toán năm 2020
10. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ được CCI hủy và kết thúc đợt phát hành.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 615 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng $615/100*4= 24,6$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 24 cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phần hàng thập phân sẽ bị hủy.*

11. Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: **14/10/2021**.

**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- UBCK NN, SGDCK HN;
- Lưu: TCKH, HC, HĐQT CCI



Nguyễn Văn Huân



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1-CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 140/NQ-HĐQT

Tp. HCM, ngày 30 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1-CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP (“CC1”) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021;
- Căn cứ Điều 11, Nghị Quyết số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 về việc Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 và ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới việc phát hành;
- Căn cứ Nghị Quyết số 110/NQ-HĐQT ngày 16/07/2021 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP về việc Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 theo Nghị quyết số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
- Căn cứ Công văn số 5552/UBCKNN-QLCB ngày 24/09/2021 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông báo về việc đã nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Tổng Công ty Xây dựng số 1 – CTCP;
- Căn cứ Quy chế Công bố thông tin được ban hành tại Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Căn cứ Tờ trình số 1238/TTr-TCT ngày 29/09/2021 của Tổng Giám đốc về việc chọn ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị CC1 số 139/BB-HĐQT ngày 30/09/2021;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP thống nhất quyết nghị nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng: 14/10/2021;



- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức: 4% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 04 cổ phiếu phát hành thêm).

Điều 2: Giao cho Tổng giám đốc CC1 và các Phòng ban có liên quan triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc CC1 và các phòng/ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu HC, HĐQT CC1

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Huân





NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP số 99/BB-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021.

Tham dự Đại hội có 17 cổ đông và người đại diện được cổ đông ủy quyền, đại diện sở hữu cho 107.963.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP (CC1) đã thảo luận, biểu quyết và đi đến quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT).

Điều 2: Thông qua Báo cáo về hoạt động nhiệm kỳ từ năm 2016 đến năm 2021 và Kế hoạch hành động năm 2021 của Ban kiểm soát (BKS).

Điều 3: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Ban Tổng giám đốc (BTGD) như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (%)	
				So với KH 2020	So với TH 2020
	Tổng giá trị SXKD	5.228	5.384	103%	107%
1	Hoạt động xây lắp	4.080	4.279	105%	110%
2	Hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ	1.148	1.105	96%	96%
	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu				
1	Tổng Doanh thu	5.100	5.044	98,9%	101,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	55	46	83,6%	73,3%
3	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH	4.3%	3,7%	86%	82,2%

TT	Nội dung	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (%)	
				So với KH 2020	So với TH 2020
	Tổng Giá trị đầu tư	424	83	19%	27,4%
	Giá trị đầu tư dự án (Các dự án do TCT quản lý)	371	32	8%	29,9%
	Giá trị đầu tư tài chính	53	51	96%	26%

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

Điều 5: Thông qua Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT thực hiện năm 2020 như sau:

Thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2020 trích là **247.067.060 đồng** (Hai trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm sáu mươi đồng).

Trong đó:

- Thù lao Hội Đồng Quản Trị: 182.546.000 đồng
- Thù lao Ban Kiểm Soát : 56.653.000 đồng
- Thù lao Thư ký HĐQT : 7.868.060 đồng

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020 như sau:
Đvt: đồng

STT	Phương án Phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2020	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020	Thực hiện năm 2020	
			%	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế			46.088.483.544
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	4%-8%	0%	0
3	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	8%-10%	4%	1.976.536.484
4	Chia cổ tức	4%	4%	43.864.880.000
	a. Tổng số cổ phiếu			110.000.000 CP
	b. Cổ phiếu quỹ			337.800 CP
	c. Số cổ phiếu lưu hành (c=a-b)			109.662.200 CP
	d. Cổ tức (d= 400*c)	4%	4%	43.864.880.000
5	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020	1%-2%	0,5%	247.067.060
6	Lợi nhuận giữ lại (6=1-2-3-4-5)			0

Điều 7: Thông qua Kế hoạch kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2020		Kế hoạch năm 2021		Tỷ lệ KH 2021 so với TH 2020	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu thuần	5.019	6.845	5.550	7.510	111%	110%
2	Lợi nhuận trước thuế	52,5	53,5	375	402	714%	751%
3	Lợi nhuận sau thuế	47	40	300	222	638%	555%
4	Cổ tức (Tiền mặt và / hoặc cổ phiếu)	4%		8%		200%	

Điều 8: Thông qua Thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

- Tổng tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính riêng, tổng hợp hằng năm của CC1 - Công ty mẹ. Tổng mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 dựa trên cơ sở kết quả thực hiện Kế hoạch kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2021 mà Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua, với tổng mức thù lao tối thiểu là 1.000.000.000 (một tỷ) đồng và tổng mức thù lao tối đa là 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng;
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể mức thù lao năm 2021 của từng thành viên HĐQT, BKS và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm sau.

Điều 9: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

Ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định việc lựa chọn và ký kết hợp đồng với 01 trong 03 Công ty Kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP năm 2021 và soát xét các báo cáo tài chính bán niên năm 2021 theo quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH DV Tư Vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Điều 10: Phương án mua lại cổ phần của người lao động nghỉ việc đã phát hành theo phương án cổ phần hóa năm 2016 để làm cổ phiếu quỹ:

1. Phương án

- Số lượng cổ phần mua lại tối đa của người lao động nghỉ việc là: 1.085.800 cổ phần (Dựa trên danh sách chốt ngày 31/12/2020 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chi nhánh Hồ Chí Minh).
- Giá mua: là giá giao dịch trên thị trường tại thời điểm mua, nhưng không vượt quá giá đã phát hành theo phương án cổ phần hóa năm 2016 là 14.200 đồng/1 cổ phiếu.
- Giá trị mua lại cổ phần của người lao động tối đa là: 15.418.360.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ, bốn trăm mười tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- Thời điểm thực hiện: trong năm 2021 (*Sau khi thực hiện phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2020, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty*)
 - Nguồn vốn dùng để mua lại cổ phần: Thặng dư vốn cổ phần.
 - Mục đích: làm Cổ phiếu quỹ.
 - Phương thức giao dịch: chuyển quyền sở hữu thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện xây dựng điều chỉnh phương án chi tiết, thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11: Thông qua Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2021

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành tăng vốn Điều lệ năm 2021 gồm những điểm chính như sau:
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP.
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
 - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.100.000.000.000 đồng.
 - Số cổ phiếu quỹ: 337.800 cổ phiếu.
 - Số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 17/05/2021: **109.662.200 cổ phiếu.**
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **216.060.853 cổ phiếu.**

Trong đó:

- + Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020: **4.386.488 cổ phiếu**, tương ứng 4% của số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm chốt quyền nhận cổ tức;
 - + Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: **205.287.638 cổ phiếu**, (*tương ứng với cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì được 01 quyền mua, 01 quyền mua thì được mua 1,8 cổ phiếu mới*) tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến sau khi thực hiện chia cổ tức năm 2020. Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/01 cổ phiếu.
 - + Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong CC1 (ESOP): **6.386.727 cổ phiếu**, tương ứng 2% trên tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2020 và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giá phát hành cổ phiếu ESOP: 10.000 đồng/01 cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành thêm theo mệnh giá: **2.160.608.530.000 đồng.**

Các nội dung khác theo Tờ trình ngày 15/06/2021 về việc Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 đính kèm Nghị quyết này.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- 1) Xây dựng, điều chỉnh và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:
- Xây dựng, hoàn thiện, bao gồm cả việc chỉnh sửa phương án phát hành, kể cả chỉnh sửa số lượng cổ phiếu phát hành nhưng không được vượt số lượng cổ phiếu phát hành được Đại hội thông qua.
 - Thông qua Quy chế phát hành ESOP, thực hiện phân bổ quyền mua cổ phiếu ESOP theo đúng quy định;
- 2) Triển khai, thực hiện phương án phát hành:
- Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai phương án phát hành đã được thông qua;
 - Thực hiện xử lý số cổ phiếu lẻ; cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua theo đúng quy định;

- Đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số cổ phiếu được phát hành.
- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty để sử dụng phù hợp với mục đích sử dụng vốn đã được thông qua;
- Hội đồng quản trị thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật;

3) Đăng ký tăng vốn Điều lệ:

- Thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1 về nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành.

4) Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành và sử dụng vốn.

Điều 12: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị CC1 và người đại diện pháp luật có trách nhiệm triển khai các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Số 1-CTCP theo quy định của pháp luật.

Đính kèm Phụ lục I: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP.

Điều 13: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị

Đại hội biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty xây dựng số 1-CTCP dựa trên căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1.

Đính kèm Phụ lục II: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP.

Điều 14: Thông qua Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT (“Quy chế”) với những nội dung sửa đổi như sau:

- Sửa đổi tên Quy chế thành “Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị”;
- Các nội dung điều chỉnh, bổ sung khác trong Quy chế dựa trên căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1.

Đính kèm Phụ lục III: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP.

Điều 15: Thông qua Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của BKS

Đại hội biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của BKS (“Quy chế”) với những nội dung sửa đổi như sau:

- Sửa đổi tên Quy chế thành “Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát”;
- Các nội dung điều chỉnh, bổ sung khác trong Quy chế dựa trên căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1.

Đính kèm Phụ lục IV: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP.

Điều 16: Bầu nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT và BKS:

16.1. Thông qua Tờ trình về Bầu lại nhiệm kỳ 2021-2026 của thành viên Hội đồng quản trị; Miễn nhiệm -Đề cử, ứng cử 2 thành viên Ban Kiểm soát và bầu lại nhiệm kỳ 2021 – 2026 của thành viên Ban Kiểm soát.

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Bầu lại nhiệm kỳ 2021 – 2026 của 5 thành viên Hội đồng quản trị;

- Miễn nhiệm hai thành viên BKS là Bà Trần Thị Tô Loan và Bà Trần Thị Tuyết do kết thúc nhiệm kỳ;
- Bầu cử 2 thành viên BKS là Ông Phan Văn Vũ và Ông Bùi Tấn Thảo theo đơn đề cử, ứng cử nêu trên cho nhiệm kỳ 2021 - 2026;
- Bầu lại nhiệm kỳ 2021 – 2026 của thành viên BKS là Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

16.2. Kết quả bầu cử: (tỷ lệ % tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp)

• **Hội đồng Quản trị:**

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Huân | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 127,87% |
| 2. Ông Nguyễn Thành Vinh | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 96,95% |
| 3. Ông Nguyễn Văn Bình | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 96,69% |
| 4. Ông Nguyễn Quốc Cường | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 89,65% |
| 5. Ông Nguyễn Đức Dũng | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 88,68% |

• **Ban Kiểm soát:**

- | | |
|------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Bùi Tấn Thảo | - Tỷ lệ trúng cử đạt : 108,06.% |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Phương | - Tỷ lệ trúng cử đạt : <u>96,21%</u> |
| 3. Ông Phan Văn Vũ | - Tỷ lệ trúng cử đạt : <u>95,63%</u> |

Điều 17: Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP tổ chức triển khai, giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết này trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP, cho các cổ đông và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1.

Nơi nhận:

- Cổ đông CC1;
- Website CC1;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ CC1;
- Lưu TK HĐQT, HC-CC1.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Văn Huân



Tp. HCM, ngày 16 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1-CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP (CC1);
- Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị CC1 ngày 03/03/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của CC1 số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/6/2021;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị CC1 số 109/BB-HĐQT ngày 16/7/2021;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1-CTCP thống nhất quyết nghị nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/6/2021 của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 110.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 109.662.200 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 337.800 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.386.488 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 43.864.880.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 4%
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100: 4 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 04 cổ phiếu phát hành thêm)
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính (tổng hợp của CC1) đã kiểm toán năm 2020.



- Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành thêm cổ phiếu (Dự kiến tháng 07/2021).
- Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ được CC1 hủy và kết thúc đợt phát hành.
*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 615 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng $615/100*4 = 24,6$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 24 cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phần hàng thập phân sẽ bị hủy.*
- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số tiền dự kiến dùng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.
- Đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Điều 2: Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020 bao gồm:

1. Báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức;
2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 100/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/6/2021;
3. Tờ trình 15/6/2021 về việc phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021;
4. Nghị quyết này của Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020;
5. Báo cáo tài chính riêng lẻ, tổng hợp và hợp nhất được kiểm toán năm 2020;
6. Báo cáo tài chính riêng lẻ, tổng hợp và hợp nhất quý I năm 2021;
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất;
8. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty gần nhất;
9. Báo cáo về việc báo cáo việc sử dụng nguồn vốn để thực hiện phát hành cổ phiếu.
10. Công văn về việc xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài của CC1.
11. Công văn về việc trình tự dự kiến thực hiện việc phát hành cổ phiếu năm 2021

12. Tài liệu liên quan khác theo quy định.

Điều 3: Giao cho Tổng Giám đốc CC1 và các Phòng ban có liên quan triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu đồng thời tiến hành thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), đăng ký lưu ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty và các phòng/ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VP, HĐQT CC1.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Huân





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP (CC1) kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2021:

1. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.100.000.000.000 đồng.
- Số cổ phiếu quỹ: 337.800 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 17/05/2021: **109.662.200 cổ phiếu.**
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **216.060.853 cổ phiếu.**

Trong đó:

- + Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020: **4.386.488 cổ phiếu**, tương ứng 4% của số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm chốt quyền nhận cổ tức;
- + Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: **205.287.638 cổ phiếu**, (tương ứng với cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì được 01 quyền mua, 01 quyền mua thì được mua 1,8 cổ phiếu mới) tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến sau khi thực hiện chia cổ tức năm 2020. Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/01 cổ phiếu.
- + Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong CC1 (ESOP): **6.386.727 cổ phiếu**, tương ứng 2% trên tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2020 và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giá phát hành cổ phiếu ESOP: 10.000 đồng/01 cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành thêm theo mệnh giá: **2.160.608.530.000 đồng.**

2. Chi tiết phương án phát hành

2.1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **4.386.488 cổ phiếu**; tương ứng 4% của số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm chốt quyền nhận cổ tức;

- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: **43.864.880.000 đồng**.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ phiếu do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp (“Danh sách”).
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 04 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 04 cổ phiếu mới).
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính trên BCTC (tổng hợp của CC1) được kiểm toán năm 2020.
- Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ được CC1 hủy và kết thúc đợt phát hành.
*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 615 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng $615/100*4= 24,6$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 24 cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phần hàng thập phân sẽ bị hủy.*
- Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2021 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành thêm cổ phiếu.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phần phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.

2.2. **Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:**

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **205.287.638 cổ phiếu**.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 1:1,8 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua, 1 quyền mua thì được mua 1,8 cổ phiếu mới).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: **2.052.876.380.000 đồng**.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ phiếu do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp (“Danh sách”), (Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
- Hình thức phát hành: Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba). Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua. Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

- Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phân phối cho các nhà đầu tư khác theo quy định.
 - Xử lý cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ sẽ được HĐQT phân phối lại cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với giá phát hành không thấp hơn mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu được phát hành, trừ trường hợp số cổ phiếu này được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh phát hành.
 - Hạn chế chuyển nhượng:
 - o Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
 - o Số cổ phiếu lẻ được HĐQT phân phối lại cho nhà đầu tư khác sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - o Số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được HĐQT phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Mục đích sử dụng vốn thu được đợt phát hành:
 - o Đầu tư tài chính cho dự án giao thông và hạ tầng tại Công ty cổ phần Đầu tư Đường Ven Biển Hải Phòng: 700.000.000.000 đồng.
 - o Phục vụ đầu tư các dự án bất động sản, dự án năng lượng và bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh: 1.460.608.530.000 đồng.
 - Tỷ lệ chào bán thành công: tối thiểu là 70%.
 - Phương án xử lý trong trường hợp đợt phát hành không thành công: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Tổng Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng tỷ lệ dự kiến, Tổng Công ty sẽ có phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán là cam kết bảo lãnh phát hành của tổ chức bảo lãnh phát hành.
- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị lựa chọn phương thức bảo lãnh phát hành và đơn vị thực hiện bảo lãnh phát hành theo quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi của Tổng Công ty và cổ đông. Nguyên tắc lựa chọn tổ chức phát hành: Đợt phát hành sẽ được bảo lãnh bởi tổ chức bảo lãnh phát hành theo quy định pháp luật với cam kết nhận mua toàn bộ cổ phiếu của Tổng Công ty để bán lại hoặc mua số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết.

- Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2021 sau khi được UBCKNN chấp thuận, Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định của Pháp luật và tình hình thị trường.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phần phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.

2.3. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong CC1 (ESOP):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **6.386.727 cổ phiếu.**
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong CC1 (ESOP).
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: **63.867.270.000 đồng.**
- Đối tượng phát hành:
 - o Cán bộ nhân viên có đóng góp tích cực trong hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết trong Quy chế phát hành ESOP.
 - o ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng ban hành Quy chế phát hành ESOP phù hợp theo quy định.
- Hạn chế chuyển nhượng: thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 1-2 năm, do HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế phát hành ESOP.
- Mục đích sử dụng vốn thu được đợt phát hành: bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của CC1.
- Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2021 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành thêm cổ phiếu.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phần phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.

II. CÁC NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Xây dựng, điều chỉnh và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:
 - Xây dựng, hoàn thiện, bao gồm cả việc chỉnh sửa phương án phát hành, kể cả chỉnh sửa số lượng cổ phiếu phát hành nhưng không được vượt số lượng cổ phiếu phát hành được Đại hội thông qua.
 - Thông qua Quy chế phát hành ESOP, thực hiện phân bổ quyền mua cổ phiếu ESOP theo đúng quy định;
2. Triển khai, thực hiện phương án phát hành:
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai phương án phát hành đã được thông qua;
 - Thực hiện xử lý số cổ phiếu lẻ; cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua theo đúng quy định;
 - Đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số cổ phiếu được phát hành.

- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty để sử dụng phù hợp với mục đích sử dụng vốn đã được thông qua;
 - Hội đồng quản trị thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật;
3. Đăng ký tăng vốn Điều lệ:
- Thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành;
 - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của CC1 về nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành.
4. Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành và sử dụng vốn.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Huân